

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 24 - 03- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Nam Văn

Ông Nguyễn Văn Thư

-Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

-Đại diện VKSND huyện H, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 24/03/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/HSST ngày 08 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Xuân H** - sinh năm: 1977; tại xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn 3 B, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Xuân Đ (đã chết); con bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1940; có vợ là Đỗ Thị T, sinh năm: 1978 (đã ly hôn). Con: Đỗ Thị O, sinh năm: 2000.

Tiền án, Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: năm 2012, bị Công an Phường Đ, thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2022, tại Nhà tạm giữ Công an huyện H (có mặt)

-Người chứng kiến:

1. Ông Hoàng Mạnh Nh - sinh năm 1957

Trú tại: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa,

2. Anh Nguyễn Đình Th - sinh năm 1991

Trú tại: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/12/2022, tổ công tác của Đoàn Biên phòng Đ đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường thuộc thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa đã phát hiện, bắt quả tang và thu giữ được 02 (hai) gói nilon màu trắng tiếp đến là mảnh giấy trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn ở trong lòng bàn tay trái của Đỗ Xuân H. H khai nhận là ma túy, loại Heroin mua để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Xuân H nhưng không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Đỗ Xuân H khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 28/12/2022, H đi bộ từ nhà ở thôn 3 B, xã H, huyện H ra đường đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực cánh đồng thuộc thôn M, xã M, huyện H gặp và hỏi mua 02 (hai) gói ma túy, loại heroin với giá 400.000 đồng của người đàn ông khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m70, đeo khẩu trang (không xác định được tên, địa chỉ cụ thể). Sau khi mua được ma túy, Đỗ Xuân H đang đi tìm nơi để sử dụng thì bị Đoàn Biên phòng Đ phát hiện, bắt quả tang như trên. Đến ngày 30/12/2022, Đoàn Biên phòng Đ đã chuyển vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 206/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá, kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phòng bì mặt trước ghi M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,722 gam, loại Heroin.

Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau giám định đựng trong bì thư niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện H bảo quản, thi hành theo bản án.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT – VKS HL ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, truy tố bị cáo Đỗ Xuân H, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đỗ Xuân H

Về tội danh Viện kiểm sát đề nghị. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Xuân H, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về căn cứ áp dụng hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Đề nghị tuyên phạt bị cáo Đỗ Xuân H, mức án từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2022

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung khác đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói có đặc điểm là phong bì thư, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định, bên ngoài có đóng dấu niêm phong, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ NQUBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Bị cáo không có ý kiến, quan điểm tranh luận về tội danh và về mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để có cơ hội trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về chứng cứ buộc tội: Bị cáo khai nhận, do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/12/2022, bị tổ công tác của Đoàn Biên phòng Đ đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường thuộc thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa đã phát hiện, bắt quả tang và thu giữ được 02 (hai) gói nilon màu trắng tiếp đến là mảnh giấy trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn ở trong lòng bàn tay trái của Đỗ Xuân H. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ, biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến vụ việc, phù hợp với bản kết luận giám định số: 206/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá, kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phòng bì mặt trước ghi M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,722 g, loại Heroin. Như vậy, đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Đỗ Xuân H đã thực hiện hành vi mua chất ma túy là Heroine để nhằm sử dụng NH chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2]. Xét tính chất của vụ án: Tội phạm ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy nói chung có tác hại đến sức khỏe con người và có thể nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Tội phạm về ma túy đã xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà

nước về chất ma túy. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, nên cần phải xử lý nghiêm, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Nhận thấy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS theo khoản 1 Điều 52 của BLHS 2015. Bị cáo được xem xét hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ mức hình phạt tù cho bị cáo. Ngoài căn cứ giảm nhẹ trên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ khác.

[4]. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết lên cho bị cáo mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây nên, để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Không có cơ sở chứng minh có nguồn thu nhập ổn định và không có tài riêng nào khác, nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 35 BLHS đối với bị cáo.

[6]. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật, các quyết định tố tụng được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự tố tụng. Quá trình điều tra không có khiếu nại trong hoạt động tố tụng, đảm bảo tính khách quan, minh bạch trong hoạt động điều tra, truy tố, bảo đảm quyền và nghĩa vụ cho những người tham gia tố tụng khi khai báo. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, tố tụng hình sự là đầy đủ và có căn cứ.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định hiện được niêm phong bàn giao không có giá trị sử dụng. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH-14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Đỗ Xuân H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 28/12/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói có chứa đựng mẫu vật, có đặc điểm phong bì thư được niêm phong còn lại sau giám định là 0,722 g, loại Heroin (không phải bảy hai hai gam Heroin) dạng chất bột màu trắng dạng cục vụn. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/ 2016 /UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND huyện H;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện H;
- Thi hành án DS huyện H;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghi